

Số: 66 /KH-UBND

Phú Vang, ngày 16 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” năm 2018

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ theo tiến độ đề ra tại Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” đến năm 2020 (sau đây viết tắt là Đề án) ban hành kèm theo Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

b) Nắm bắt, đánh giá đúng nhu cầu, tiếp tục đổi mới nội dung, xây dựng các mô hình điểm, nhân rộng, đa dạng hóa các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) hiệu quả cho từng nhóm đối tượng thanh, thiếu niên.

c) Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của thanh, thiếu niên.

2. Yêu cầu

a) Bám sát, triển khai đồng bộ, thống nhất, tổng thể với Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2018, Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020 và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; nhiệm vụ thống kê chỉ tiêu “*Tỷ lệ thanh niên được tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật*” theo Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam.

b) Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện, đảm bảo yêu cầu, chất lượng, không trùng lặp; phân công cụ thể trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; bảo đảm khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

c) Xác định rõ đối tượng cần ưu tiên PBGDPL, tập trung các nhiệm vụ PBGDPL cho thanh, thiếu niên đặc thù theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và triển khai kết hợp, lồng ghép với các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật do cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tại Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn huyện Phú Vang.

II. NỘI DUNG

1. Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

a) Ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án năm 2018

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện.
- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.
- *Thời gian hoàn thành:* Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản hướng dẫn trong tháng 4/2018.
- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (có thể ban hành chung trong văn bản hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật).

b) Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Phòng Nội vụ, Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Huyện đoàn và cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Tài liệu, báo cáo kết quả.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên năm 2018

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp
- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2018.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các báo cáo.

2. Nhiệm vụ, hoạt động thực hiện Đề án

a) Thực hiện PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên

* Xây dựng tin, bài thông tin về tình hình PBGDPL, chấp hành pháp luật trong thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Tin, bài được đăng tải.

* Triển khai tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho thanh, thiếu niên trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; cuộc thi về sáng kiến, giải pháp, mô hình PBGDPL có hiệu quả do Bộ Tư pháp tổ chức.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý II – IV/2018.

* Tiếp nhận và cấp phát các tài liệu do Sở Tư pháp phát hành; biên soạn, phát hành một số tài liệu phổ biến, thông tin, giải đáp pháp luật liên quan, thiết thực đối với thanh, thiếu niên, nhất là thanh, thiếu niên đặc thù (tình huống giải đáp, tờ gấp, câu chuyện, tiểu phẩm pháp luật...)

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan phối hợp thực hiện Đề án.

- *Thời gian thực hiện*: Quý II – III/2018.

- *Kết quả, sản phẩm*: Tài liệu được phát hành; tình huống giải đáp, tờ gấp, câu chuyện, tiểu phẩm pháp luật.

b) Rà soát, đề xuất, hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên và công tác PBGDPL

Rà soát, tổng hợp vướng mắc, bất cập trong thực thi các chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên (tập trung vào Luật Thanh niên năm 2005, Luật Trẻ em năm 2016, Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật...) và thông qua công tác PBGDPL để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp, phòng Nội vụ, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các tài liệu, báo cáo tổng hợp, đề xuất.

c) Nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, cán bộ Đoàn và cán bộ quản lý, theo dõi công tác PBGDPL

- * Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, cán bộ Đoàn và cán bộ quản lý, thực hiện công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* phòng Nội vụ, Ban Chỉ huy quân sự, Công an huyện, Huyện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II - IV/2018.

- *Kết quả, sản phẩm:* Tài liệu tập huấn, báo cáo kết quả.

- * Triển khai Bộ Tài liệu nguồn hướng dẫn kỹ năng PBGDPL cho thanh, thiếu niên do Bộ Tư pháp biên soạn, phát hành

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II - IV/2018.

- *Kết quả, sản phẩm:* Bộ tài liệu được phát hành.

d) Phát hành Sổ tay “Một số mô hình PBGDPL cho thanh, thiếu niên và kinh nghiệm thực tiễn” (Giới thiệu các mô hình, cách làm hay về PBGDPL cho thanh, thiếu niên trong thực tế và kinh nghiệm, giải pháp xây dựng, tổ chức triển khai các mô hình này) do Bộ Tư pháp phát hành

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Sổ tay được phát hành.

đ) Thực hiện chỉ đạo điểm về PBGDPL cho thanh, thiếu niên

* Rà soát các mô hình PBGDPL cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015, đánh giá một số mô hình mới để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm đến năm 2020

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Quý I – II/2018.
- *Kết quả, sản phẩm:* Mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên được chỉ đạo điểm, nhân rộng; báo cáo rà soát, đề xuất

* Hỗ trợ, triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm tại địa phương

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp (chọn một số xã, thị trấn để triển khai thực hiện chỉ đạo điểm).
- *Cơ quan phối hợp:* Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Các hoạt động chỉ đạo điểm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng.

b) Các cơ quan, đơn vị trên cơ sở Kế hoạch này và Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2020, chỉ đạo, phân công cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, giúp tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

c) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế của công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên tại địa phương.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án theo Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo Luật ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b) Căn cứ các nhiệm vụ tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của cơ quan, đơn vị để phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định và tổ chức thực hiện theo quy định.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/5/2018) và báo cáo năm 2018 (trước ngày 31/10/2018) về phòng Tư pháp trong Báo cáo kết quả công tác PBGDPL; Báo cáo kết quả công tác tư pháp, lĩnh vực PBGDPL của các cơ quan, đơn vị để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, đoàn thể, địa phương phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Viết Nhuận

